TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON PLÔNG** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST- DS	*Kon Plông, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST–DS ngày 19 tháng 12 năm 2019. Chuyển sang thụ lý số 03/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA.

Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng L, Phường 3, Quận Phú Nh, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T - Chức vụ: Chủ tịc Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP ĐA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Minh T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA - Chi nhánh K (Theo Quyết định ủy quyền số 760/QĐ – DAB – PC ngày 15/5/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA)

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Minh T – Nhân viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA – Chi nhánh K (Theo Quyết định ủy quyền số 34/QĐ – DAB.KT ngày 19 tháng 11 năm 2019).

Địa chỉ: Số 421 Trần Phú, Phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T

Địa chỉ: Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Kon Tum

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về khoản nợ tiền vay:* Bị đơn (anh Nguyễn Duy T) đồng ý trả cho nguyên đơn (Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA) qua Chi nhánh K số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 25/3/2020 là 50.087.861 đồng *(Năm mươi triệu không trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi mốt đồng)*.

Các đương sự thống nhất hàng tháng bị đơn (anh Nguyễn Duy T phải trả cho nguyên đơn (Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA) qua Chi nhánh K số tiền là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*.

Thời điểm trả tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi trả hết số nợ.

Phương thức trả nợ: Bằng tiền mặt vào ngày 16 hàng tháng.

Kể từ ngày 26/3/2020 anh Nguyễn Duy T còn phải chịu các khoản tiền lãi phát sinh tính theo Giấy đề nghị vay góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 27/9/2016 đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ vay.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Anh Nguyễn Duy T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.252.196 đồng *(Một triệu hai trăm lăm mươi hai nghìn một trăm chín mươi sáu đồng)*.

Hoàn trả cho nguyên đơn (Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐA) qua Chi nhánh K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.208.725 đồng *(Một triệu hai trăm lẻ tám nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2010/0006513 ngày 17/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xong